

PHỤ LỤC SỐ 02**THỐNG KÊ SỐ LIỆU CHỦ YẾU
VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG QUÝ I NĂM 2021**

(kèm theo Báo cáo số: 228 /BC-ĐHK&QTKD-TTPC ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh)

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
01	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	0
02	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	01
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
03	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	0
04	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	0
05	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật về phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	0
	THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG		
	Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị	CQ, TC, ĐV	
06	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	ĐV	0
07	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động	ĐV	0
	Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn		
08	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới	Văn bản	0
09	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản	01
10	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	0
11	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý	Vụ	0
12	Số người bị phát hiện đã vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	0
13	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	0
14	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	0
15	Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền).	Triệu đồng	0
16	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
17	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
18	Giá trị quà tặng đã nộp lại (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	0
	Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức	CQ, TC, ĐV	
19	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức	Người	0

20	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
21	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	0
	Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập		
22	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
23	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	0
	Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi xảy ra tham nhũng	CQ, TC, ĐV	
24	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
25	Số người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
26	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
26a	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác khác do có dấu hiệu tham nhũng	Người	0
26b	Số người yêu cầu giải trình đã được giải trình theo quy định về trách nhiệm giải trình	Yêu cầu	0
26c	Tỷ lệ đã thực hiện giải trình so với số yêu cầu giải trình đủ điều kiện để giải trình	%	0
	Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán		
27	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính	CQ, TC, ĐV	0
28	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức đã chi trả lương qua tài khoản trên tổng số cơ quan đơn vị trực thuộc	%	100
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG		
	Qua việc tự kiểm tra nội bộ		
29	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ	0
30	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	0
	Qua hoạt động thanh tra		
31	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ	0
32	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	0
	Qua công tác khiếu nại, tố cáo,		
33	Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, tổ chức	Đơn	0
34	Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết	Đơn	0
35	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
36	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
	Qua điều tra tội phạm		
37	Số vụ án tham nhũng được phát hiện qua công tác kiểm toán	Vụ	0
38	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua công tác kiểm toán	Người	0
	Qua điều tra tội phạm		
39	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
40	Số bị can tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
	Công tác truy tố tội phạm tham nhũng		

41	Số vụ tham nhũng đã truy tố	Vụ	0
42	Số vụ án tham nhũng đã bị đình chỉ, tạm đình chỉ	Vụ	0
43	Số bị can tham nhũng đã bị truy tố	Người	0
XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG			
44	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	0
45	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các cá nhân thuộc quyền quản lý trực tiếp)	Người	0
	Trong đó: + Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng	Người	0
	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng	Người	0
	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng	Người	0
	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng	Người	0
46	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
47	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
48	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
49	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét đề nghị xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được			
	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
	+ Đất đai	m ²	0
Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường			
	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
	+ Đất đai	m ²	0
Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được			
	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
	+ Đất đai	m ²	0
Bảo vệ người tố cáo, phát hiện tham nhũng			
50	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã bị trả thù	Người	0
51	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng, trong đó	Người	0
	+ Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ	Người	0
	+ Tặng Bằng khen của Bộ, ngành, địa phương	Người	0
	+ Tặng Giấy khen	Người	0

Ghi chú: - Lưu ý khi báo cáo không sửa đổi nội dung các tiêu chí báo cáo trong biểu mẫu.

- Không thống kê số liệu vào những mục nội dung mà cột mã số (MS) và cột đơn vị tính trong biểu mẫu để trống.